

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
HẢI PHÒNG

Số: 562.../QĐ-YDHP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 14 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

(V/v Ban hành quy định chuẩn đầu ra Ngoại ngữ
đối với sinh viên hệ đại học chính quy theo Tín chỉ)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2153/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020";

Căn cứ Công văn số 2196/BGDĐT-GDDH ngày 22 tháng 4 năm 2010 về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Căn cứ thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 1 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế Đào tạo Đại học và Cao Đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-YDHP ngày 16/3/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc ban hành Quy định ĐTDH chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ biên bản cuộc họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về xây dựng chuẩn năng lực đầu ra ngoại ngữ;

Xét đề nghị của các Ông/Bà Trưởng Bộ môn Ngoại ngữ và Trưởng Phòng Đào tạo đại học;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Quy định Chuẩn năng lực đầu ra ngoại ngữ đối với sinh viên Đại học đào tạo theo hệ thống Tín chỉ của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, áp dụng đối với sinh viên Đại học đào tạo theo hệ thống Tín chỉ. Tất cả các văn bản trước đây của trường trái với nội dung quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3: Các Ông/Bà Trưởng các Phòng chức năng, Khoa/Bộ môn và đơn vị thuộc Trường có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu HCTH, ĐTĐH.

HIỆU TRƯỞNG *m*



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. *Phạm Văn Chức*

QUY ĐỊNH

Chuẩn năng lực đầu ra ngoại ngữ đối với hệ đào tạo chính quy của trường Đại học Y Dược Hải Phòng
(Ban hành theo Quyết định số: 662../QĐ-YDHP ngày 14 tháng 7 năm 2016)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với sinh viên khi tốt nghiệp các chuyên ngành đào tạo đại học hệ chính quy của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.
2. Để được xét công nhận tốt nghiệp, sinh viên phải có chứng chỉ Ngoại ngữ quốc tế tối thiểu cấp độ A2 theo khung quy chiếu về trình độ ngôn ngữ chung Châu Âu hoặc chứng chỉ nội bộ tương đương do Trường quy định ở bất kỳ thời điểm nào trong khóa học.

Điều 2. Các khái niệm chung

1. Chuẩn đầu ra

Chuẩn đầu ra là quy định về nội dung kiến thức chuyên môn; kỹ năng thực hành, khả năng nhận thức công nghệ và giải quyết vấn đề; công việc mà người học có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp và các yêu cầu đặc thù khác đối với từng trình độ, ngành đào tạo.

Chuẩn đầu ra đối với sinh viên tốt nghiệp các ngành đào tạo đại học là hệ thống các tiêu chí quy định đối với sinh viên (về kiến thức, kỹ năng và thái độ) mà cơ sở giáo dục đại học xây dựng nhằm đào tạo nguồn nhân lực có trình độ đại học theo đúng chuyên ngành đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.

2. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ

Chuẩn đầu ra ngoại ngữ này là một tiêu chí để người học định hướng quá trình học tập ngoại ngữ của mình, đưa ra các mục tiêu và kế hoạch cụ thể để đạt được chuẩn đầu ra ngoại ngữ đó.

Để được công nhận tốt nghiệp sinh viên các ngành đào tạo hệ chính quy của trường ngoài các yêu cầu chuyên môn còn cần phải đạt chứng chỉ Ngoại ngữ quốc tế tối thiểu cấp độ A2 theo Khung quy chiếu về trình độ ngôn ngữ chung Châu Âu hoặc chứng chỉ nội bộ tương đương do Trường quy định ở bất kỳ thời điểm nào trong khóa học.

Điều 3. Khung quy định chuẩn đầu ra ngoại ngữ của Trường

Dựa trên nhu cầu thực tiễn của xã hội, dựa trên khảo sát tình hình sử dụng chuẩn đầu ra ngoại ngữ của các cơ sở giáo dục đại học trên toàn quốc và trình độ ngoại ngữ thực tế của sinh viên đang theo học tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, nhà trường quy định yêu cầu chuẩn đầu ra Ngoại ngữ với sinh viên đào tạo hệ chính quy như sau:

1. Tiếng Anh

Khung tham chiếu CEFR	IELTS	TOEIC	TOEFL PBT	TOEFL CBT	TOEFL IBT	Cambridge Test	Chuẩn VN
C2	7.5 +	910+	600+	250+	100+	45-59 CPE 80-100 CAE	6
C1	7.0 6.5	850	577 540	236 213	95 80	60-79 CAE 80-100 FCE	5
B2	6.0 5.0	600-	527 480	197 173	71 61	60-79 FCE 80-100 PET	4
B1	4.5 4.0	450	477 450	153 126	53 42	45-59 FCE 65-79 PET 90-100 KET	3
A2	3.5 3.0	400	340	96	31	45-64 PET 70-89 KET	2
A1	<3.0	<400	<340	<96	<31	45-69 KET	1
Pass	Top Score 9	Top Score 990	Top Score 677	Top Score 300	Top Score 120	Pass	Pass

2. Tiếng Pháp

Khung tham chiếu CEFR	DELFF	TCF	Chuẩn Việt Nam
C2	DELFF C2	Niveau 6 (600 – 699)	6
C1	DELFF C1	Niveau 5 (500 – 599)	5
B2	DELFF B2	Niveau 4 (400 – 499)	4
B1	DELFF B1	Niveau 3 (300 – 399)	3
A2	DELFF A2	Niveau 2 (200 – 299)	2
A1	DELFF A1	Niveau 1 (100 – 199)	1

3. Tiếng Trung

Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR)	HSK mới	Lượng từ vựng	Tiêu chuẩn năng lực tiếng Trung quốc tế
C2	HSK cấp 6	Hơn 5000	Cấp 5
C1	HSK cấp 5	2500	Cấp 5
B2	HSK cấp 4	1200	Cấp 4
B1	HSK cấp 3	600	Cấp 3
A2	HSK cấp 2	300	Cấp 2
A1	HSK cấp 1	150	Cấp 1

4. Tiếng Nhật

Khung tham chiếu CEFR	Tiếng Nhật	Lượng từ vựng	Chuẩn Việt Nam
C1	JLPT N1	10.000	5
B2	JLPT N2	6.000	4
B1	JLPT N3	3.750	3
A2	JLPT N4	1.500	2
A1	JLPT N5	800	1

Theo khung tham chiếu ở trên, sinh viên chính quy của trường Đại học Y Dược Hải Phòng khi tốt nghiệp phải đạt được trình độ **A2 trở lên** đối với Tiếng Anh và Tiếng Pháp, trình độ **HSK cấp 2** trở lên đối với Ngoại ngữ Tiếng Trung và trình độ **JLPT N4** trở lên đối với Tiếng Nhật.

Điều 4. Đối tượng áp dụng

1. Ngành Y đa khoa: Từ khóa **38** (2016 - 2022)
2. Ngành Răng hàm mặt: Từ khóa **8** (2016 - 2022)
3. Ngành Y học dự phòng: Từ khóa **10** (2016 - 2022)
4. Ngành Y học cổ truyền:
 - Từ khóa **2** (2016 - 2022)
 - Từ khóa **3** (2017 – 2023) học ngoại ngữ Tiếng Trung
5. Ngành Dược: Từ khóa **5** (2016 - 2021)
6. Ngành Điều dưỡng: Từ Khóa **12** (2016 – 2019)
7. Ngành Xét nghiệm Y học: Từ Khóa **8** (2016 – 2019)

CHƯƠNG II

KHẢO SÁT TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TỔ CHỨC LỚP HỌC

Điều 5: Tổ chức kiểm tra trình độ ngoại ngữ đầu vào

1. Thời gian kiểm tra:

Sau khi sinh viên nhập học 01 tuần, Phòng Đào tạo Đại học (ĐTĐH) chủ trì, phối hợp với Bộ môn Ngoại ngữ tổ chức kiểm tra trình độ Tiếng Anh cho sinh viên.

2. Xử lý kết quả kiểm tra:

Kết quả kiểm tra trình độ Tiếng Anh được sử dụng làm căn cứ để Trường phân loại, bố trí lớp học và chương trình học ngoại ngữ.

3. Những trường hợp sinh viên **không** phải kiểm tra trình độ ngoại ngữ:

- Sinh viên đã có chứng chỉ **Tiếng Anh quốc tế** từ trình độ A1 trở lên theo khung tham chiếu châu Âu (CEFR) với ngoại ngữ Tiếng Anh còn hiệu lực và các chứng chỉ quốc tế tương đương khác còn hiệu lực.

- Sinh viên đã đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi Tiếng Anh bậc Trung học phổ thông cấp tỉnh trở lên trong vòng 3 năm cho đến thời điểm nhập học.

- Sinh viên có bằng cử nhân ngành ngôn ngữ Tiếng Anh.

- Sinh viên học chuyên ngành Y học cổ truyền.

Điều 6: Tổ chức lớp học ngoại ngữ chính khóa và ngoại khóa

1. Tổ chức lớp học chính khóa

- Căn cứ vào kết quả kiểm tra trình độ Tiếng Anh, các sinh viên sẽ được xếp vào các lớp học Ngoại ngữ Tiếng Anh, Tiếng Pháp và Tiếng Nhật.

- Trường hợp những sinh viên thuộc lớp học Tiếng Anh có nguyện vọng học Tiếng Pháp sẽ làm đơn gửi phòng ĐTĐH để được xếp vào lớp Tiếng Pháp.

- Đối với các lớp học Tiếng Pháp, nhà trường tổ chức thành 02 nhóm học theo 02 chương trình khác nhau:

Nhóm Pháp 1: học theo chương trình của trường trong 2 năm

Nhóm Pháp 2: học theo chương trình của Tổ chức đại học Pháp ngữ (AUF) trong suốt quá trình học tại trường đến năm cuối sẽ viết và bảo vệ khóa luận tốt nghiệp bằng tiếng Pháp.

Sinh viên làm đơn đăng ký với Bộ môn Ngoại ngữ về nhóm tiếng Pháp muốn theo học.

- Nhà trường tổ chức học ngoại ngữ Tiếng Trung đối với sinh viên học chuyên ngành Y học cổ truyền.

- Việc tổ chức các lớp học nhằm mục đích tạo thuận lợi cho người học được tiếp cận, nâng cao trình độ ngoại ngữ hướng tới chuẩn đầu ra.

2. Tổ chức lớp học ngoại khóa

- Việc học ngoại ngữ ngoại khóa do sinh viên tự quyết định.

- Bộ môn ngoại ngữ tổ chức lớp học ngoại ngữ ngoại khóa cho những sinh viên có nguyện vọng đăng ký học tại trường.

Điều 7: Quy trình, thủ tục miễn thi đầu vào

- Những sinh viên thỏa mãn điều kiện miễn thi đầu vào Ngoại ngữ làm đơn xin được miễn thi theo mẫu (phụ lục 1) kèm theo chứng chỉ và nộp cho phòng ĐTDH 04 ngày trước khi kỳ thi bắt đầu.

- Phòng ĐTDH phối hợp với Bộ môn Ngoại ngữ xem xét các trường hợp được miễn thi để đề xuất lên Ban giám hiệu quyết định việc miễn thi Ngoại ngữ đầu vào cho sinh viên có các chứng chỉ đạt theo yêu cầu.

CHƯƠNG III

KIỂM TRA CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ

Nhà trường tổ chức thi và cấp chứng chỉ chuẩn đầu ra ngoại ngữ cho sinh viên trước khi tốt nghiệp vào tháng 10 và tháng 3 hàng năm.

Điều 8: Thủ tục đăng ký thi chuẩn đầu ra tại trường

Sinh viên có nguyện vọng tham dự kỳ thi cấp chứng chỉ chuẩn đầu ra ngoại ngữ do nhà trường tổ chức làm đơn đăng ký thi theo mẫu (phụ lục 2) và nộp cho phòng ĐTDH trước khi thi 08 tuần.

Thời gian đăng ký thi đợt 1 vào **tháng 08** và đợt 2 vào **tháng 01** hàng năm.

Điều 9: Tổ chức thi và cấp chứng chỉ chuẩn đầu ra ngoại ngữ trước khi tốt nghiệp

- Phòng ĐTDH chủ trì phối hợp với Bộ môn Ngoại ngữ tổ chức kiểm tra và cấp chứng chỉ chuẩn đầu ra ngoại ngữ một năm 2 lần vào tháng 10 và tháng 3 hàng năm.

- Đề thi kiểm tra chuẩn đầu ra ngoại ngữ dựa theo miêu tả năng lực Ngoại ngữ tương đương cấp độ A2 của khung tham chiếu châu Âu.

Điều 10: Quy trình, thủ tục xét miễn thi chuẩn đầu ra

1. Điều kiện được miễn thi chuẩn đầu ra

Sinh viên có **chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế từ trình độ A2** trở lên theo khung tham chiếu châu Âu còn hiệu lực (tính đến thời điểm nộp cho phòng ĐTDH từ năm thứ 3 trở lên) đủ điều kiện được miễn thi chuẩn đầu ra.

2. Thủ tục xin miễn thi chuẩn đầu ra

Thực hiện giống như **Điều 7**

Điều 11: Công nhận đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ

Sinh viên theo học ngoại ngữ nào phải đạt chuẩn đầu ra của ngoại ngữ đó từ trình độ A2 trở lên theo khung tham chiếu châu Âu.

Những đối tượng sinh viên được công nhận là đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bao gồm:

- Sinh viên có **chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế từ trình độ A2** trở lên theo khung tham chiếu châu Âu còn hiệu lực (tính đến ngày nộp cho phòng ĐTDH từ năm thứ 3 trở lên).



- Sinh viên có kết quả thi đạt yêu cầu trong kỳ thi chuẩn đầu ra ngoại ngữ do nhà trường tổ chức.

- Các trường hợp khác do Hiệu trưởng quyết định

Điều 12: Lệ phí kiểm tra trình độ ngoại ngữ đầu vào; thi và cấp chứng chỉ chuẩn đầu ra

Sinh viên tham dự kiểm tra trình độ ngoại ngữ đầu vào và dự thi chuẩn đầu ra ngoại ngữ phải nộp lệ phí kiểm tra đầu vào; lệ phí thi và cấp chứng chỉ chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo qui định của nhà trường.

**CHƯƠNG IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 13: Chức năng nhiệm vụ của các bên tham gia tổ chức thực hiện

1. Ban Giám hiệu

- Chỉ đạo cho các bộ phận liên quan thực hiện các nội dung theo đúng chức năng nhiệm vụ.

- Ra quyết định công nhận đạt chuẩn năng lực đầu ra ngoại ngữ; các trường hợp được miễn thi kiểm tra đầu vào.

2. Phòng Đào tạo Đại học

- Lên kế hoạch và theo dõi tiến độ thực hiện đối với các bên và với sinh viên.

- Thu nhận chứng chỉ ngoại ngữ để làm căn cứ xét công nhận tốt nghiệp.

3. Bộ môn Ngoại ngữ

Phối hợp với Phòng Đào tạo đại học để thực hiện các nghiệp vụ chuyên môn đảm bảo yêu cầu của nhà trường.

Điều 14: Hiệu lực thi hành

1. Quy định này được áp dụng từ năm học 2016 - 2017 theo Quyết định của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

2. Trưởng các đơn vị căn cứ vào Quy định này, có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng và quyền hạn của mình.

3. Quy định này sẽ được sửa đổi, bổ sung điều chỉnh định kỳ cho phù hợp với tình hình thực tế. Mọi sự thay đổi phải được Hội đồng khoa học thống nhất, Hiệu trưởng quyết định, thông báo bằng văn bản tới các đơn vị và công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của Trường.

Nơi nhận:

- Ban Giám Hiệu (để báo cáo);
- Bộ môn Ngoại ngữ;
- Lưu ĐTDH, HCTH.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. *Phạm Văn Chức*

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ

Kính gửi:

Tên tôi là:Ngày sinh:.....
Mã sinh viên:.....Lớp:.....
Ngành học:.....Khóa học:.....

Tôi làm đơn này xin được đăng ký tham dự thi chuẩn đầu ra ngoại ngữ:
.....

Nếu được chấp nhận, tôi sẽ thực hiện đóng lệ phí theo quy định và nghiêm túc chấp hành mọi quy chế thi của Nhà trường.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hải Phòng, ngày tháng năm 20....

Người làm đơn
(ký và ghi rõ họ tên)

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN THI NGOẠI NGỮ

Kính gửi:

.....

Tên tôi là:Ngày sinh:.....

Mã sinh viên:.....Lớp:.....

Ngành học:.....Khóa học:.....

Căn cứ quy chế hiện hành của Bộ GD&ĐT: căn cứ quy định miễn thi ngoại ngữ của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, tôi làm đơn này đề nghị được miễn thi:

Đầu vào ngoại ngữ Ngoại ngữ:.....

Đầu ra ngoại ngữ Ngoại ngữ:.....

Hồ sơ gửi kèm:

1. Bằng tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng ngành ngôn ngữ:.....

(bản sao có công chứng và xuất trình bản gốc để đối chiếu):

- Trường:.....Năm cấp:.....Nơi cấp:.....

- Trường:.....Năm cấp:.....Nơi cấp:.....

2. Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế còn hiệu lực (bản sao có công chứng và xuất trình bản gốc để đối chiếu)

Tên chứng chỉ:Kết quả:.....

Em xin cam kết thực hiện đúng các quy định của Trường về việc xét miễn thi Ngoại ngữ.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hải Phòng, ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ tên)